

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN**  
**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**

**1. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung:**

- Tên dự án: Dự án thành phần 2: Đường từ xã Ma Nối, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đến Ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng thuộc dự án đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận (cũ) đi Ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Địa điểm thực hiện: Dự án Thành phần 2 đi qua xã Anh Dũng, tỉnh Khánh Hòa; xã Tà Năng, tỉnh Lâm Đồng có điểm đầu tại Km22+283 trùng với điểm cuối của dự án thành phần 1 và kết thúc tại Km62+422 tại ngã tư Tà Năng thuộc xã Tà Năng, tỉnh Lâm Đồng.

- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa.

Dự án đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Thành phần 2: Đường từ xã Ma Nối, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận (cũ) đến ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng” tại Quyết định số 2145/QĐ-BTNMT ngày 31/7/2023.

Trong quá trình triển khai thi công dự án có điều chỉnh ranh giới, tuyến đường giao thông nêu trên, việc điều chỉnh tăng **khoảng 21,004ha** thuộc đất rừng sản xuất và rừng phòng hộ thuộc trường hợp quy định điểm d, điểm m khoản 6 Điều 27 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025, Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ:

*“ d. Tăng yếu tố nhạy cảm về môi trường do tăng số lượng, bề rộng làn đường, chiều dài tuyến đường, thay đổi hướng tuyến đường đối với dự án xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, dự án có hạng mục cấp, thoát nước, cải tạo, tu bổ kênh mương hoặc do tăng chiều dài tuyến, thay đổi hướng tuyến đối với dự án xây dựng tuyến đường dây tải điện, hạ tầng viễn thông*

*m) Tăng quy mô diện tích sử dụng đất, đất có mặt nước từ 0,2 ha trở lên hoặc tăng diện tích đất, đất có mặt nước phải chuyển mục đích sử dụng từ 0,1 ha trở lên đối với dự án tại các khu vực quy định tại các điểm c, d và điểm đ khoản 4 Điều 25 Nghị định này.”*

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày

10/01/2022 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025, Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện đánh giá tác động môi trường khi có một hoặc các thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường “2. Trừ trường hợp quy định tại khoản 10 Điều này, trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện đánh giá tác động môi trường khi có một hoặc các thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và được quy định chi tiết như sau: c) Các trường hợp thay đổi khác làm gia tăng tác động xấu đến môi trường quy định tại khoản 6 Điều này;”.

Căn cứ Phụ lục III (số thứ tự 7, 12) được sửa đổi, bổ sung theo quy định được ban hành kèm theo Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 quy định “Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên thế giới, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, đất có rừng tự nhiên (trừ các dự án đầu tư xây dựng công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt chỉ có một hoặc các mục tiêu: phục vụ quản lý, bảo vệ rừng; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; phòng cháy, chữa cháy rừng; lâm sinh) có tổng diện tích từ 50 đến dưới 300 ha có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của từ 0,1 ha trở lên đối với đất có rừng tự nhiên hoặc của từ 0,1 ha trở lên đối với rừng phòng hộ” dự án thuộc nhóm I.

Căn cứ điểm a Khoản 1; Điều 30 Luật Bảo vệ Môi trường ban hành năm 2020 quy định “Dự án đầu tư nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 của Luật này”, Dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường.

Do đó, căn cứ các quy định hiện hành thì Dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường.

Căn cứ khoản 1 Điều 26a của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày ngày 29/01/2026 của Chính phủ quy định: “Phân cấp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với Dự án đầu tư công không thuộc thẩm quyền quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, trừ dự án thực hiện dịch vụ tái chế, xử lý chất thải rắn”.

Căn cứ Điều 27b của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 2 Điều 9 Nghị định 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ quy định “Trường hợp dự án nằm trên địa bàn 2 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên và không thuộc quy định tại điểm a khoản này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của một trong các khu thực hiện dự án tổ chức thẩm định báo

cáo đánh giá tác động môi trường theo đề nghị của chủ dự án đầu tư”. Do đó, dự án thuộc thẩm quyền thẩm định phê duyệt của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

## **1.2. Phạm vi, quy mô**

Theo Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 và Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 18/03/2023 về phê duyệt dự án, quy mô mặt cắt ngang đề xuất như sau:

- + Bề rộng nền đường: = 9,0 m;
- + Bề rộng mặt đường:= 6,0 m;
- + Bề rộng lề gia cố: 2 bên x 1.0 = 2,00 m;
- + Bề rộng lề đất: 2 bên x 0,5m = 1,00 m;
- + Tổng chiều rộng mặt cắt ngang là 9m.

Các đoạn tuyến tận dụng đường cũ: tìm tuyến bám tim đường hiện hữu, nắn chỉnh theo yêu cầu cấp hạng đường thiết kế, những đoạn đạt yêu cầu thì mở rộng mặt đường 2 bên.

Các đoạn tuyến mới hoàn toàn, tìm tuyến lựa chọn phù hợp với địa hình, giảm chiều sâu đào núi, hạn chế đắp cao, thuận lợi thoát nước.

\* Cấp hạng kỹ thuật:

- Nhóm dự án: Nhóm B.
- Loại công trình: Công trình giao thông.
- Cấp công trình: Công trình cấp III.
- Cấp kỹ thuật của đường, đạt tiêu chuẩn đường cấp III miền núi theo TCVN 4054-2005.
- Vận tốc thiết kế: 60 Km/h, chậm chước các đoạn khó khăn thiết kế với vận tốc 30 Km/h .

## **1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:**

a) Xây dựng đường cấp III miền núi (TCVN 4054:2005 – Đường ô tô – Yêu cầu thiết kế) với một số thông số kỹ thuật sau:

- Tốc độ thiết kế: 60 km/h, chậm chước các đoạn khó khăn thiết kế với vận tốc 40 km/h.
- Bề rộng nền 9,0 m = 6,0 m (nền) + 2×1,0 m (lề gia cố) + 2×0,5 m (lề đất).
- Chiều dài đoạn tuyến tận dụng trên nền đường cũ: 17.479 m; chiều dài đoạn tuyến xây dựng mới: 22.680 m.
- Kết cấu mặt đường: cấp cao A1, lớp mặt bê tông nhựa nóng, lớp móng bằng cấp phối đá dăm.

## b) Các hạng mục công trình trên tuyến

\* Xây dựng 05 cầu đảm bảo quy mô phù hợp bề rộng nền đường; kết cấu phần trên bằng bê tông cốt thép (BTCT) và BTCT dự ứng lực (DUL), mô trụ bằng BTCT trên móng cọc BTCT

\* Thoát nước ngang

- Đoạn qua tỉnh Ninh Thuận (Km 21+900 ÷ Km 45+100): 86 cống, gồm:

+ Giữ nguyên khâu độ, tận dụng nổi dài 26 cống (Km 21+900 ÷ Km 25+120);

+ Xây dựng mới 60 cống (Km 25+120 ÷ Km 45+100).

- Đoạn qua tỉnh Lâm Đồng (Km 45+100 ÷ Km 62+100): xây dựng mới 45 cống.

- Cấu tạo cống:

+ Cống tròn: ống cống đúc sẵn BTCT; đầu, móng và sân cống bằng bê tông xi măng (BTXM);

+ Cống hộp: BTCT đổ tại chỗ; đầu, móng và sân cống bằng BTXM.

\* Thoát nước dọc

- Rãnh dọc hở: rãnh BTXM trên các đoạn nền đào có độ dốc lớn;

- Rãnh kín chữ nhật: bố trí rãnh chịu lực ở hai bên đường tại các đoạn đông dân cư và giao với đường dân sinh.

\* Công trình tường chắn

- Bố trí tường chắn taluy âm dạng tường trọng lực và tường bản góc tại các đoạn có sườn dốc lớn, vực sâu để tăng cường ổn định nền đường;

- Đối với nền đường đào sâu có mái taluy dương > 12 m, thiết kế tường chắn mái taluy dương dạng trọng lực, kết cấu bằng BTXM.

\* Hệ thống an toàn giao thông tuân thủ QCVN 41:2019/BGTVT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

\* Vận chuyển và đổ thải đất đá thừa không đủ điều kiện kỹ thuật dùng cho công trình vào các bãi thải đã được thống nhất vị trí tại các Công văn số 1697/UBND-MT ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng và số 1763/UBNDKTTH ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

\* Cụm lán trại, kho bãi và tập kết vật liệu, máy, thiết bị thi công tại 03 công trường tương ứng với các đoạn tuyến sau:

+ Công trường 1: phục vụ thi công đoạn tuyến từ ĐĐ đến Km 40+816.

+ Công trường 2: phục vụ thi công đoạn tuyến từ Km 40+816 đến Km 48+700.

+ Công trường 3: phục vụ thi công đoạn tuyến từ Km 48+700 đến ĐC.

(Không bố trí lưu trú cho người lao động tại công trường.)

## 1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Căn cứ khoản 1c của Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường 2020 (Luật số 72/2020/QH14), điểm đ khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ thì: Dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng.

## **2. Các nội dung tham vấn**

### **2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư:**

Dự án Thành phần 2 đi qua xã Anh Dũng, tỉnh Khánh Hòa và xã Tà Năng, tỉnh Lâm Đồng có điểm đầu tại Km22+283 trùng với điểm cuối của dự án thành phần 1 và kết thúc tại Km62+422 tại ngã tư Tà Năng thuộc xã Tà Năng, tỉnh Lâm Đồng.

### **2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư:**

\* Trong giai đoạn xây dựng

- Chính sách đền bù, hỗ trợ cho người dân bị thu hồi đất, tái định cư không phù hợp sẽ làm gia tăng tỷ lệ nghèo cho địa phương;

- Tác động do chuyển mục đích sử dụng rừng, thu hẹp thảm thực vật;

- Tác động thay đổi thói quen sống của động vật do di chuyển nơi khác;

- Việc tập trung lượng lớn người lao động của Dự án sẽ làm tăng mức độ phức tạp trong quản lý an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn;

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giao thông, vận chuyển nguyên vật liệu và chất thải xây dựng; đào đắp, san lấp mặt bằng, hố móng; xây dựng; hàn cắt kim loại, lắp đặt máy móc thiết bị; từ quá trình đốt cháy nhiên liệu của động cơ, thiết bị...

- Nước thải sinh hoạt của người lao động trên công trường;

- Nước thải xây dựng từ các hoạt động rửa cốt liệu, trộn bê tông, dưỡng hồ bê tông, vệ sinh máy móc, thiết bị, nước rửa bánh xe, từ hố móng, dung dịch khoan cọc nhồi (bentonite) thải...;

- Nước mưa chảy tràn trên bề mặt công trường, khu vực thi công cuốn trôi chất ô nhiễm vào các thủy vực tiếp nhận.

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường (CTRCNTT):

+ Giẻ lau, bao bì thải bỏ không dính chất nguy hại, phụ kiện thiết bị, vật liệu thừa, hỏng trong quá trình thi công;

+ Đất bùn từ quá trình nạo vét, khoan cọc nhồi; đất đá thừa từ quá trình đào đắp, san gạt mặt bằng;

+ Bùn thải từ các quá trình xử lý sơ bộ NTSH, cặn lọc dung dịch bentonit, vật liệu lọc thải; bùn cát từ vệ sinh sân bãi, nạo vét hố ga, rãnh thu nước;

+ Chất thải rắn khác từ quá trình tháo dỡ công trình, vật kiến trúc trong quá trình giải phóng mặt bằng, sau khi kết thúc xây dựng.

- Chất thải nguy hại (CTNH) gồm có cặn sơn, nhựa đường, dầu mỡ thải bỏ; giẻ lau, bao bì thải bỏ có dính dầu mỡ, chất nguy hại khác; thiết bị, linh kiện điện, điện tử hỏng, pin, ắc quy hỏng...

- \* Trong giai đoạn vận hành

- Bụi, khí thải từ các hoạt động giao thông.

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thực hiện duy tu, bảo dưỡng các hạng mục công trình trên tuyến phát sinh trong thời gian ngắn với khối lượng quá ít.

- Nước mưa chảy tràn cuốn trôi đất cát trên bề mặt đường giao thông (đã được bê tông nhựa hoá) vào các rãnh thoát nước dọc đường trước khi chảy vào thủy vực tiếp nhận, hàm lượng chất ô nhiễm không đáng kể.

### **2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường**

#### **❖ Giai đoạn thi công xây dựng**

##### **a. Bụi, khí thải**

- Lắp đặt hệ thống rào chắn cao tối thiểu 2 m bao quanh các công trường xây dựng nhằm hạn chế phát tán bụi tại khu vực dân cư đông.

- Lập, thông báo rộng rãi trên các hệ thống thông tin đại chúng, các biển báo chỉ dẫn trước khi triển khai thi công và trong suốt giai đoạn xây dựng của Dự án về phương án phân luồng giao thông từ xa nhằm giảm lưu lượng phương tiện tham gia giao thông.

- Bố trí đội chuyên trách vệ sinh môi trường thu dọn kịp thời nguyên vật liệu rơi vãi trên đường giao thông, công trường để hạn chế bụi phát tán.

- Thường xuyên phun nước, duy trì độ ẩm bề mặt công trường, khu tập kết nguyên vật liệu phục vụ xây dựng, bãi tập kết đất đá thải, sân bãi, đường giao thông vào những ngày không có mưa; sử dụng vòi phun tiêu chuẩn để bề mặt tưới được làm ẩm đều, không gây đọng nước, mất vệ sinh (tần suất 2 lần/ngày).

- Thường xuyên bảo dưỡng, vệ sinh các thiết bị, dụng cụ..., các hạng mục công trình của Dự án.

- Tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về đăng kiểm các phương tiện cơ giới có sử dụng nhiên liệu hoá thạch.

- Trang bị đúng chủng loại, đầy đủ quần áo bảo hộ lao động, khẩu trang có lớp lọc bằng than hoạt tính, găng tay, giày, nút tai chống ồn, dụng cụ, thiết bị bảo hộ khác... cho người lao động, phù hợp với từng vị trí làm việc; đồng thời giám sát việc sử dụng bảo hộ lao động phải đầy đủ, có hiệu quả.

##### **b. Giảm thiểu tác động đến môi trường nước**

- *Nước thải sinh hoạt:* Các nhà vệ sinh lưu động sẽ được trang bị và phân bố phù hợp trên khu vực công trường thi công, khu lán trại tập trung của cán bộ, công nhân. Chất thải phát sinh từ nhà vệ sinh lưu động sẽ được nhà thầu hợp đồng thuê các đơn vị có chức năng thu gom và xử lý chất thải để thu gom và xử lý đúng quy định.

- *Nước thải từ quá trình vệ sinh thiết bị xây dựng:*

+ Nước thải sau khi rửa xe với thành phần chủ yếu là cát, đất sẽ dẫn vào mương thoát tạm thời tại công trường tới hố lắng trước khi thoát ra môi trường tiếp nhận.

+ Xây dựng hệ thống mương thoát nước tạm thời xung quanh khu vực rửa xe để tránh tình trạng đọng nước trên mặt bằng, gây ảnh hưởng đến thi công.

+ Trong quá trình thi công, sẽ bố trí các hố thu nước mưa trên công trường để lắng cặn trước khi thoát ra môi trường tiếp nhận.

**c. Giảm thiểu tác động do phát sinh chất thải rắn**

- *Chất thải rắn sinh hoạt:*

+ Chất thải rắn sinh hoạt sẽ được phân loại thành nhóm và xử lý theo các chương trình tại địa phương.

+ Bố trí các thùng chứa rác thải sinh hoạt tại khu vực công trường.

+ Nhà thầu xây dựng sẽ hợp đồng với đơn vị phụ trách vệ sinh môi trường đô thị của địa phương để thu gom, vận chuyển và xử lý.

+ Khu vực lưu chứa chất thải rắn (chất thải sinh hoạt và chất thải xây dựng) được đặt ở vị trí thuận tiện cho việc thu gom.

+ Hợp đồng với các đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- *Chất thải rắn xây dựng:*

+ Tất cả chất thải xây dựng bao gồm gạch, đá, xi măng sẽ được phân loại và tái chế cho các mục đích khác nhau, hoặc là sẽ được bán phế liệu. Phần chất thải còn lại sẽ được thu gom, xử lý bởi đơn vị có chức năng tại địa phương theo đúng quy định.

+ Lượng đất dư thừa được tận dụng trong phạm vi dự án, không thải ra môi trường.

- *Chất thải nguy hại:*

+ Thu gom tất cả dầu, nhớt, khăn dính dầu, pin, sơn, nhựa đường vào các thùng chứa chất thải nguy hại được đặt ở những khu vực quy định.

+ Ký hợp đồng với các bên có năng lực phù hợp và được cấp phép để quản lý, vận chuyển và xử lý những chất thải nguy hại.

+ Khu vực chứa chất thải nguy hại tạm thời phải tuân theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành khác.

**d. Tiếng ồn, độ rung**

- Tiến hành bảo dưỡng thiết bị sử dụng trong quá trình thi công. Không thi công vào giờ nghỉ: sáng từ 11 giờ 30 đến 13 giờ và sau 22 giờ.

- Các thiết bị thi công được kiểm định kỹ thuật và vận hành trong điều kiện tối ưu nhằm đáp ứng tiêu chuẩn tiếng ồn và độ rung khi vận hành.

***e. Giảm thiểu tác động đến môi trường sinh thái***

- Ban hành các quy định trong thi công và các quy tắc xử phạt. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động thi công thường xuyên.

- Ngăn cấm hành vi đổ bỏ chất thải rắn, chất thải nhiễm dầu vào nguồn nước trong giai đoạn xây dựng. Toàn bộ chất thải phải được thu gom và xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

***f. Giảm thiểu tác động đến giao thông khu vực:***

- Lắp đặt hệ thống đèn và biển báo trên đoạn đường chạy qua khu vực Dự án.  
- Biển báo sẽ được lắp đặt tại nơi dễ xảy ra tai nạn.  
- Thiết lập và thực thi kế hoạch quản lý giao thông nhằm điều tiết hoạt động của phương tiện vận chuyển.

- Giáo dục ý thức về an toàn giao thông cho người điều khiển phương tiện.  
- Các tuyến đường trên có thể bị hư hỏng do hoạt động của các xe tải nặng. Nhà thầu cam kết sửa chữa lại các đoạn đường bị hỏng (nếu do xe tải của công trình gây ra) sau khi kết thúc công tác thi công.

***g. Giảm thiểu tác động đến kinh tế - xã hội:***

- Ưu tiên tuyển dụng lực lượng lao động địa phương.  
- Đề cao vai trò của cộng đồng trong việc giải quyết các xung đột giữa người dân địa phương và công nhân (nếu có), xây dựng đời sống văn hóa và tinh thần như tổ chức giao lưu để tạo mối quan hệ tốt đẹp giữa công nhân và người dân địa phương.

- Giáo dục đạo đức và ý thức cho công nhân để giảm các tệ nạn về rượu bia, cờ bạc, trộm cắp và đánh nhau.

- Khai báo tạm trú cho công nhân viên, phối hợp với địa phương trong việc quản lý hành chính công nhân tại khu dân cư xung quanh dự án.

- Giáo dục công nhân xây dựng về các biện pháp phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm.

***h. Giảm thiểu tác động do rủi ro, sự cố***

- Phòng cháy chữa cháy: Trong quá trình thi công, tại các khu vực có nguy cơ cháy được lắp các thiết bị báo cháy (đèn báo hiệu, chuông báo cháy...) và các thiết bị chữa cháy cầm tay theo đúng tiêu chuẩn quy phạm yêu cầu. Ngoài ra để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ trong quá trình xây dựng, Chủ dự án sẽ:

+ Quy hoạch khu vực chứa nhiên liệu, hóa chất dễ cháy; có bảo vệ, che chắn, phun nước tưới ẩm trong điều kiện trời nóng;

+ Thường xuyên kiểm tra định kỳ mức độ tin cậy của các thiết bị an toàn báo cháy, chữa cháy, phát hiện hư hỏng và có biện pháp thay thế kịp thời.

+ Thực hiện các biện pháp an toàn về điện thi công, đảm bảo không gây ra cháy nổ do chập điện...

+ Có phương án chuẩn bị sẵn các phương tiện, vật liệu phòng cháy chữa cháy và ứng cứu sự cố khi cháy nổ xảy ra.

- Giảm thiểu tai nạn lao động: Nhằm đảm bảo an toàn lao động cho công nhân, Dự án sẽ xây dựng, phổ biến và yêu cầu công nhân tuân thủ triệt để các quy định an toàn lao động, nội quy lao động. Trong đó một số lưu ý đặc biệt như:

+ Tuân thủ tuyệt đối theo các quy phạm an toàn về vận chuyển lắp đặt và vận hành thiết bị điện. Công nhân vận chuyển lắp đặt thiết bị điện được đào tạo về các quy định đối với an toàn điện;

+ Khi xảy ra cháy do sự cố điện, trước hết, cần báo cắt điện sau đó tuân theo quy trình chữa cháy;

+ Có cán bộ chuyên trách thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn lao động trên công trường

#### ❖ **Giai đoạn vận hành**

##### ***a. Giảm thiểu tác động đến môi trường không khí***

- Quản lý chặt chẽ các phương tiện tham gia giao thông.
- Tất cả các loại xe tham gia giao thông cần phải chấp hành đúng theo luật giao đường bộ, không được chạy quá tải, quá tốc độ.
- Khuyến khích các phương tiện thường xuyên bảo trì bảo dưỡng.
- Các phương tiện tham gia giao thông phải được đăng kiểm đúng quy định.

##### ***b. Giảm thiểu tác động đến môi trường nước***

- Thường xuyên duy tu, bảo trì các hệ thống thu gom, thoát nước ngang đường, thoát nước dọc đường, đảm bảo không gây tắc nghẽn dòng chảy, không gây ngập lụt trong vùng.

##### ***c. Giảm thiểu tác động do phát sinh chất thải rắn***

Đơn vị được giao quản lý, vận hành chịu trách nhiệm tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý các loại chất thải phát sinh trong quá trình duy tu, bảo trì các hạng mục công trình của Dự án theo đúng quy định của pháp luật về BVMT.

#### **2.4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường;**

Tóm tắt chương trình quản lý và giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

#### ❖ **Giám sát môi trường trong giai đoạn xây dựng**

Tiếp tục thực hiện giám sát theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Thành phần 2: Đường từ xã Ma Nối, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đến ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng” tại Quyết định số 2145/QĐ-BTNMT ngày 31/7/2023.

### a. Giám sát bụi, khí thải

- Vị trí giám sát: tại 02 khu vực thi công, vị trí sau khi nổ mìn, điểm đầu nối với Tỉnh lộ 279, tại bãi thải và nhà dân cạnh bãi thải.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.
- Thông số giám sát: Bụi, NO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>, tiếng ồn, độ rung.
- Quy chuẩn so sánh:
  - + QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh;
  - + QCVN 26:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
  - + QCVN 27:2025/BTNMT – Quy Chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

### b. Giám sát nước mặt

- Vị trí giám sát: trên 05 đoạn suối, cạnh vị trí thi công móng trụ của 05 cầu (vị trí giám sát có thể thay đổi theo tiến độ thi công).
- Thông số giám sát: pH, BOD<sub>5</sub> (20oC), COD, DO, tổng chất rắn lơ lửng, amoni (tính theo N), phosphat (tính theo P), sắt, chì, đồng, kẽm, mangan, tổng phenol, tổng cacbon hữu cơ, chất hoạt động bề mặt, tổng dầu mỡ, coliform.
- Tần suất giám sát: 3 tháng/lần, vào thời điểm có hoạt động thi công móng trụ cầu đối với từng vị trí cầu trong thời gian thi công;
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 08:2023/BTNMT (cột A).

## 3. Cam kết của Chủ dự án

Chủ dự án cam kết thực hiện các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu đã nêu; đồng thời cam kết thực hiện tất cả các biện pháp, quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan đến quá trình triển khai, thực hiện dự án.

Chủ dự án cam kết việc xây dựng và vận hành các hạng mục của dự án tuân theo các quy định, quy chuẩn môi trường hiện hành, cụ thể:

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, thông qua ngày 17/11/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 10;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15, thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 10;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

- Thông tư 09/2026/TT-BTNMT ngày 29/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025.

- Các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành:

+ QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

+ QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.

+ QCVN 26:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn

+ QCVN 27:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung

+ QCVN 01:2025/BXD: Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, quy hoạch xây dựng;

Chủ dự án cam kết thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định, ưu tiên thu hút lao động người địa phương trong việc xây dựng;

Chủ dự án cam kết khắc phục sự cố môi trường; sửa chữa đường vận chuyển nếu làm hư hỏng, xuống cấp;

Chương trình quan trắc, giám sát môi trường và chương trình đào tạo về an toàn môi trường, chế độ thông tin báo cáo môi trường sẽ được thực hiện trong thời gian thi công và vận hành. Kinh phí cho các công trình xử lý, giám sát môi trường và tập huấn sẽ được chủ dự án đảm bảo;

Chủ dự án cam kết phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường sau khi dự án đi vào vận hành;

Chủ dự án cam kết không sử dụng các loại hóa chất, chủng vi sinh bị cấm theo quy định của Việt Nam và các công ước quốc tế;

Chủ dự án cam kết trong quá trình hoạt động của dự án, nếu vi phạm công ước quốc tế, các quy chuẩn môi trường và để xảy ra các sự cố môi trường thì Chủ dự án hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

**BQLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thành Long**